

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc, Bà Hoàng Thị Thoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá Tuấn Linh -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Bách- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 844/2022/QĐXXST-HS ngày 15/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy C, sinh ngày: 19/9/1985 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: xóm N, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1954 và bà Lê Thị H, sinh năm 1958; có vợ Phan Thị H, sinh năm 1995; Có 02 người con: lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 15/6/2021 đến ngày 03/8/2021 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/5/2021, Nguyễn Duy Đ quê ở huyện Y, tỉnh Nghệ An, làm nghề lái xe tại Hà Nội được một người đàn ông Việt Nam (chưa xác định được thông tin lai lịch) liên lạc, đặt vấn đề thuê chở một nhóm người Trung Quốc, đi từ Hà Nội vào Tp. Hồ Chí Minh với chi phí 40.000.000 đồng/xe (bốn mươi triệu đồng/ một xe) và cho Đ biết rõ số người Trung Quốc này không có giấy tờ, nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Sau đó, Đ liên lạc, trao đổi với Nguyễn Văn H quê ở huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, làm nghề lái xe tại Hà Nội và Nguyễn Duy C (là họ hàng với Đ) về việc lái xe chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nói trên. Đ đề nghị C tham gia đi cùng để hỗ trợ việc lái xe với tiền công hứa trả 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và

được C đồng ý. Tối ngày 25/5/2021, Đ lái xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, biển kiểm soát 30G-608.75 của mình qua đón C tại nhà rồi cùng nhau ra Hà Nội, nghỉ lại ở phòng trọ của H.

Sáng ngày 26/5/2021, Đ, C và H lái xe rời khỏi phòng trọ (Đ và C đi chung xe của Đ; H một mình lái xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, biển kiểm soát 30G-606.38) đến gần cầu Thanh Trì (thuộc phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội) để đón 08 (tám) người nam Trung Quốc do một nhóm đối tượng người Việt Nam khác (không rõ nhân thân, lai lịch) giao lại; trong đó, xe của Đ và C chở 04 (bốn) người, xe H chở 04 (bốn) người. Sau khi hai nhóm 08 (tám) người Trung Quốc đã lên hai xe, Đ và H chở họ đi theo Cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ rồi khỏi Hà Nội để vào Tp. Hồ Chí Minh. Khi đến khu vực Trạm thu phí Cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, Đ bảo C sử dụng máy điện thoại của mình quay video 04 (bốn) người Trung Quốc có trên xe để Đ gửi qua cho đối tượng khác, báo đã đón được “khách”. Đến địa phận thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, thông qua Google dịch, C biết rằng nhóm người Trung Quốc trên xe cần đi vệ sinh nên nói với Đ tìm chỗ nào vắng vẻ cho họ “đi”, dặn Đ dừng vào cây xăng vì sợ số người đó nói tiếng Trung Quốc dễ bị nghi ngờ.

Từ khi rời khỏi Hà Nội, các đối tượng vẫn tiếp tục tìm kiếm thêm một lái xe khác để hỗ trợ đổi lái cho H nhằm bảo đảm sức khỏe khi đi đường dài. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 26/5/2021, Nguyễn Duy C (sử dụng số điện thoại 0376630234) liên hệ vào số điện thoại 0945671619 của Nguyễn Duy Đức quê ở huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An) để hỏi Đức có rảnh không đi lái xe cùng C nhưng Đức từ chối vì đang bận.

Đến đường tránh thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Đ cho xe vào một cây xăng bên đường để đổ xăng và C thay Đ lái xe. Khi xe qua khỏi hầm Đèo Ngang, hai đối tượng dừng xe bên đường, Đ liên lạc hỏi H đã đi đến đâu và được biết, xe của H còn cách khoảng 50km (năm mươi kilômét), C nói với Đ tiếp tục đi qua cầu Gianh hoặc đèo Lý Hòa rồi chờ. Sau đó, C lái xe đến Chốt kiểm soát phòng, chống Covid-19 trên địa phận xã Quảng Đ, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng liên ngành dừng xe kiểm tra; khi 04 (bốn) người Trung Quốc đang thực hiện khai báo y tế theo yêu cầu của lực lượng chức năng thì Đ lái xe chở theo C bỏ trốn. Trên đường bỏ trốn, Đ liên lạc cho H và H đã thả 04 (bốn) người Trung Quốc mình chở khi gần tới Đèo Ngang. Đến 18 giờ 20 phút, Đ và C bị Đoàn Biên phòng Roòn – Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình phát hiện khi đang lẩn trốn tại khu vực gần Cảng Hòn La.

Vật chứng chứng vụ án: các vật chứng được thu giữ chưa được xử lý ở giai đoạn truy tố, xét xử gồm:

1. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng, số IMEI 861216035757053, 861216035757046 của Nguyễn Duy C;

2. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Star Light màu xanh dương, IMEI 863906041763222 của Nguyễn Duy C.

3. 01 (một) giấy phép lái xe số 400152006907 mang tên Nguyễn Duy C.

Vật chứng có số thứ tự 03 chuyển kèm theo hồ sơ vụ án; Vật chứng có số thứ tự từ 1 đến 2 được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Tại bản cáo trạng số 174/CTr-VKSQB-P1 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quyết định truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” và áp dụng khoản 1 Điều 348, các điểm s, t khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo luật định, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Kiểm sát viên, Điều tra viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 24/5/2021 đến ngày 26/5/2021, Nguyễn Duy C và đồng phạm đã có hành vi tổ chức cho bốn đối tượng người Trung Quốc (nhập cảnh trái phép) từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh để lấy tiền công thì bị bắt giữ tại Quảng Bình. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo theo điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, đặc biệt tại thời điểm dịch bệnh Covid đang có những diễn biến phức tạp thì hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép có thể làm lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng vì háms lợi nên vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực phối hợp cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, bản thân bị cáo đang điều trị bệnh ung thư bạch huyết giai đoạn muộn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Văn H đã bị xét xử về hành vi Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép ở vụ án khác.

[3]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với các vật chứng thu giữ không liên quan đến hành vi

phạm tội, trả lại cho bị cáo; các vật chứng khác tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định.

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 348; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2021 đến ngày 03/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Star Light, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo;

Các vật chứng nói trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Bình.

- Trả tại phiên tòa cho Nguyễn Duy C 01 (một) giấy phép lái xe số 400152006907 mang tên Nguyễn Duy C.

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy C có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Theo khoản 1 Điều 262 BLTTHS;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC (khi án sơ thẩm có HL);
- Phòng HSNVCS CAQB (PC06);
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Từ Thị Hải Dương

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG BÌNHĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 28 tháng 12 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 28 tháng 12 năm 2022, Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc, Bà Hoàng Thị Thoan

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo Vũ Bá C bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” quy định tại đi khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 348; các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C xử (.....) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách (.....) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Duy C cho Ủy ban nhân dân xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Star Light, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy C 01 (một) giấy phép lái xe số 400152006907 mang tên Nguyễn Duy C.

Hiện các vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Star Light, đã qua sử dụng đang có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Về các vấn đề khác:

- Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy C có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tuyên án sơ thẩm (28/12/2022), những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Việc nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày, các thành viên Hội đồng xét xử tự và nghe đọc lại nhất trí ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA